

Số: 02/2025/QĐST-DS

Quảng Ngãi, ngày 25 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2025/TLST-DS ngày 03 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập Biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh (HD Bank);

Địa chỉ: Số 25 Bis Nguyễn Thị Minh Khai, phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quốc Thanh – Tổng giám đốc;

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Thành Vũ – Chuyên viên (theo giấy uỷ quyền ngày 19/05/2025 của Ngân hàng)

Địa chỉ: 556A Trần Phú, phường Kon Tum, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đồng bị đơn:

1. Anh Đỗ Văn L, sinh năm 1991;

2. Chị Nguyễn Hoàng M, sinh năm 1991;

Cùng địa chỉ: Thôn Trung Nghĩa Đông, xã Ngok Bay, tỉnh Quảng Ngãi.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Anh Đỗ Văn L và chị Nguyễn Hoàng M trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh khoản tiền nợ gốc và lãi suất tính đến ngày 17/7/2025 là 615.733.414 (sáu trăm mười lăm triệu, bảy trăm ba mươi ba nghìn,

bốn trăm mười bốn) đồng, trong đó: nợ gốc là: 499.999.009 đồng, nợ lãi trong hạn là: 64.667.123 đồng, nợ lãi quá hạn là 47.913.651 đồng, tiền lãi chậm trả lãi 3.153.631 đồng). Thời hạn trả 01 tháng kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

2.2 Kể từ ngày **18/07/2025** anh Đỗ Văn L và chị Nguyễn Hoàng M còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2.3 Trong trường hợp đến hạn trả mà bị đơn anh Đỗ Văn L và chị Nguyễn Hoàng M không trả đúng, trả đủ khoản nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh có quyền làm đơn yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên, phát mãi tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại: Thửa đất số 1846, tờ bản đồ số 34, diện tích 327,3m² và tài sản trên đất, địa chỉ: Thôn Trung Nghĩa Đông, xã Ngok Bay, tỉnh Quảng Ngãi đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Kon Tum cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DH 949655 vào ngày 24/10/2022, sổ vào sổ cấp GCN số CS01929 mang tên ông Đỗ Văn Long theo Hợp đồng thế chấp số 0002/23CNKT/HĐBĐ ngày 04/01/2023 để thu hồi toàn bộ nợ gốc và lãi, án phí và chi phí tố tụng cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh.

2.4 Về án phí và chi phí tố tụng: Căn cứ khoản 3 Điều 144; khoản 1 Điều 147; khoản 1 Điều 157; khoản 1 Điều 158 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm b khoản 1 Điều 24; khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/ 2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- *Về chi phí tố tụng:* Chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ là 1.000.000 đồng chị Nguyễn Hoàng M và anh Đỗ Văn L nhận chịu. Chị Nguyễn Hoàng M và anh Đỗ Văn L phải trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh 1.000.000 đồng đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

- *Về án phí:* Chị Nguyễn Hoàng M và anh Đỗ Văn L chịu 14.315.000 (*mười bốn triệu, ba trăm mười lăm nghìn*) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

- Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP TMCP Phát triển Thành phố Hồ Chí Minh số tiền 13.913.022 đồng án phí dân sự đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, số 0000490 ngày 02/06/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Kon Tum (nay là phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Cục thi hành án tỉnh Quảng Ngãi).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 7- Quảng Ngãi.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Bá Nghiênn